

CÔNG TY CỔ PHẦN
THAIHOLDINGS
THAIHOLDINGS
JOINT STOCK COMPANY
Số/No.: 01/2025/BC-BKS/THD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness
Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2025
Hanoi, 15th April 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA CÔNG TY, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC
REPORT OF THE BOARD OF SUPERVISORS
ON THE COMPANY'S BUSINESS PERFORMANCE, THE PERFORMANCE OF
BOARD OF DIRECTORS AND THE GENERAL DIRECTOR**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thaiholdings
To: The General Meeting of Shareholders of Thaiholdings Joint Stock Company

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Thaiholdings (“**Công ty**”) trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCĐ**”) về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) và Tổng Giám đốc (“**TGD**”) như sau:

*The Board of Supervisors (“**BOS**”) of Thaiholdings Joint Stock Company (“**the Company**”) respectfully reports to the General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) on the Company's business performance, the performance of the Board of Directors (“**BOD**”), and the General Director, specifically as follows:*

PHẦN I
**KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2024**
PART I
**SUPERVISING RESULTS ON THE IMPLEMENTATION OF THE BUSINESS
PRODUCTION PLAN AND THE FINANCIAL STATUS IN 2024**

I. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024

Due diligence of 2024 Financial statement

- Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY, đơn vị đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

The Company's 2024 Financial statements were prepared in accordance with current Vietnamese accounting standards and regimes and had been audited by UHY Auditing and Consulting Company Limited, an audit firm approved by the State Securities Commission of Vietnam to audit the listed companies.

- Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY về Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty: Báo cáo tài chính “đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thaiholdings tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

Opinion of UHY Auditing and Consulting Company Limited on the Company's 2024 Financial statements: The financial statements “give a true and fair view, in all material respects of the financial position of Thaiholdings Joint Stock Company as of December 31, 2024, as well as its operating results and cash flows for the year then ended, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the Corporate Accounting System and legal regulations related to the preparation and presentation of Financial statements”.

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

[The remaining part of this page is intentionally left blank]

1. Kết quả kinh doanh của Công ty tại Báo cáo tài chính:

The Company's business performance in the Financial statements:

DVT: VNĐ/ Unit: VND

Chỉ tiêu <i>Target</i>	31/12/2023 <i>31st December, 2023</i>	31/12/2024 <i>31st December, 2024</i>
Doanh thu thuần <i>Net revenue</i>	1.249.108.266.314	973.630.725.931
Doanh thu hoạt động tài chính <i>Financial revenue</i>	24.949.019.515	91.356.348.078
Thu nhập khác <i>Other revenue</i>	110.132.834.526	440.499.029
Giá vốn hàng hóa <i>Cost of goods sold</i>	1.185.505.142.124	950.470.076.708
Chi phí tài chính <i>Financial expenses</i>	15.473.946.621	-20.427.726.974
Chi phí bán hàng <i>Selling expenses</i>	1.288.656.984	1.706.285.048
Chi phí quản lý doanh nghiệp <i>Administrative expenses</i>	26.091.857.611	26.442.081.590
Chi phí khác <i>Other expenses</i>	1.554.824.786	1.539.960.937
Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>	154.275.692.229	105.696.895.729
Lợi nhuận sau thuế TNDN <i>Profit after tax</i>	123.001.570.654	84.195.461.483

Theo Báo cáo tài chính của Công ty:

According to the Company's Financial statements:

- Doanh thu thuần năm 2024 của Công ty đạt 973.630.725.931 VNĐ, so với Doanh thu thuần năm 2023 là 1.249.108.266.314 VNĐ, giảm 22,05% so với cùng kỳ năm 2023.

The Company's Net revenue in 2024 reached VND 973.630.725.931, compared to Net revenue in 2023 of VND 1.249.108.266.314, dropped by 22,05% year-on-year in 2023.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty đạt 84.195.461.483 VNĐ, so với lợi nhuận sau thuế năm 2023 là 123.001.570.654 VNĐ, giảm 31,55% so với cùng kỳ năm 2023.

The Company's Profit after tax in 2024 reached VND 84.195.461.483, compared to Profit after tax in 2023 of VND 123.001.570.654, dropped by 31,55% year-on-year in 2023.

Nguyên nhân:

Reasons:

- Hoạt động kinh doanh dịch vụ thuê văn phòng năm 2024 đạt 61,6 tỷ VNĐ so với con số 78,8 tỷ VNĐ của năm 2023, giảm 21,83%. Lợi nhuận gộp từ hoạt động này năm 2024 là 17 tỷ VNĐ so với lợi nhuận gộp năm 2023 là 14,9 tỷ VNĐ, tăng 14,09%.
Office rental service business activities in 2024 reached 61,6 billion VND compared to 78,8 billion VND in 2023, which dropped by 21,83%. Gross profit from this activity in 2024 was 17 billion VND compared to 14,9 billion VND in 2023, which increased by 14,09%.
- Hoạt động kinh doanh thương mại truyền thống năm 2024 đạt 911,9 tỷ VNĐ doanh thu, so với con số 1.170,2 tỷ VNĐ của năm 2023, giảm 22,07%. Lợi nhuận gộp từ hoạt động này năm 2024 là 6,1 tỷ VNĐ so với lợi nhuận gộp năm 2023 là 48,6 tỷ VNĐ, giảm 87,45% so với cùng kỳ năm 2023.
Traditional commercial business activities in 2024 reached 911,9 billion VND in revenue, compared to 1.170,2 billion VND in 2023, which dropped by 22,07%. Gross profit from this activity in 2024 was 6,1 billion VND compared to 48,6 billion VND in 2023, which dropped by 87,45%.

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

[The remaining part of this page is intentionally left blank]

2. Kết quả giám sát tình hình tài chính:

Supervising results on financial situations:

DVT: VND/ Unit: VND

Chỉ tiêu <i>Targets</i>	Báo cáo tài chính <i>Financial statements</i>		Tăng/giảm <i>Increase/ Decrease (%)</i>
	31/12/2023 <i>31st Dec, 2023</i>	31/12/2024 <i>31st Dec, 2024</i>	
TỔNG TÀI SẢN/ <i>ASSETS</i>	4.340.385.265.966	4.459.661.592.025	+2,75%
A. Tài sản ngắn hạn/ <i>Current assets</i>	336.378.852.307	1.713.791.495.124	+409,48%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền <i>Cash and cash equivalents</i>	70.560.185.038	68.290.609.155	-3,22%
2. Các khoản phải thu ngắn hạn <i>Accounts receivable</i>	251.553.330.257	1.634.803.392.404	+549,88%
3. Tài sản ngắn hạn khác <i>Other current assets</i>	14.265.337.012	10.697.493.565	-25,01%
B. Tài sản dài hạn/ <i>Non-current assets</i>	4.004.006.413.659	2.745.870.096.901	-31,42%
1. Các khoản phải thu dài hạn <i>Long term receivables</i>	94.015.704.745	92.666.972.038	-1,43%
2. Tài sản cố định/ <i>Fixed assets</i>	1.868.123.508	236.458.228	-87,34%
3. Tài sản dở dang dài hạn <i>Long term assets in progress</i>	17.138.686.199	17.917.376.633	+4,54%
4. Đầu tư Tài chính dài hạn <i>Long-term financial investments</i>	3.772.310.926.192	2.532.738.653.217	-32,86%
5. Tài sản dài hạn khác <i>Other non-current assets</i>	118.672.973.015	102.310.636.785	-13,79%
TỔNG NGUỒN VỐN/ <i>CAPITAL</i>	4.340.385.265.966	4.459.661.592.025	+2,75%
C. Nợ phải trả/ <i>Debts</i>	110.085.011.785	146.088.388.141	+32,71%
1. Nợ ngắn hạn/ <i>Short-term debt</i>	100.959.211.453	138.116.817.852	+36,80%
2. Nợ dài hạn/ <i>Long-term debt</i>	9.125.800.332	7.971.570.289	-12,65%
D. Vốn chủ sở hữu/ <i>Equity</i>	4.230.300.254.181	4.313.573.203.884	+1,97%
1. Vốn góp của chủ sở hữu <i>Owner's investment</i>	3.849.999.720.000	3.849.999.720.000	+0,00%
2. Thặng dư vốn cổ phần <i>Retained earnings</i>	(248.500.000)	(248.500.000)	+0,00%
3. Quỹ đầu tư phát triển <i>Development investment fund</i>	11.488.684.620	11.488.684.620	+0,00%
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối <i>Undistributed profit after tax</i>	369.060.349.561	452.333.299.264	+22,56%

- a. Tài sản, nguồn vốn trên Báo cáo tài chính của Công ty:
Assets and capital in the Company's Financial statements
- Nguồn vốn trên Báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2024 là 4.459.661.592.025 VNĐ, tăng 2,75% so với ngày 31/12/2023, cụ thể:
The Capital in the Company's Financial statements as of 31st December, 2024 is VND 4.459.661.592.025, increased by 2,75% compared to 31st December, 2023, specifically:
 - + Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng 22,56%.
Undistributed profit after tax increased by 22,56%.
 - + Nợ phải trả tăng 32,71%, trong đó Nợ ngắn hạn tăng 36,8%, Nợ dài hạn giảm 12,65% so với thời điểm 31/12/2023.
Debts increased by 32,71%, of which Short-term debt increased by 36,8%, Long-term debt decreased by 12,65% compared to 31st December, 2023.
 - Tổng tài sản tại ngày 31/12/2024 cũng tăng 2,75% so với 31/12/2024, cụ thể:
Assets as of 31st December, 2024 also increased by 2,75% compared to 31st December, 2024, specifically:
 - + Tài sản ngắn hạn tăng 409,48%.
Current assets increased by 409,48%.
 - + Tài sản dài hạn giảm 31,42%.
Non-current assets decreased by 409,48%.
 - Công ty đã đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác là 779.489.620.000 VNĐ.
The Company invested capital in other units of VND 779.489.620.000.
 - Công ty đã trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn với số tiền 46.750.966.783 VNĐ.
The Company set aside a provision for long-term financial investments in the amount of VND 46.750.966.783.
 - Tại ngày 31/12/2024, Công ty không còn Các khoản nợ vay và nợ thuê tài chính.
As of 31st December, 2024, the Company has no loans and financial lease debts.
- b. Báo cáo tình hình tăng giảm vốn điều lệ
Report on increase or decrease of charter capital
Trong năm, Công ty không có biến động về vốn điều lệ.
During the year, the Company had no changes in charter capital.
- c. Đầu tư vào Công ty Con
Investment in Subsidiaries
Theo Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐQT/THD ngày 22/05/2024 của HĐQT, Công ty đã thực hiện chuyển nhượng một phần vốn góp tại Công ty CP - Tập đoàn Thaingroup, tương đương 33,60% vốn điều lệ. Giá trị chuyển nhượng căn cứ vào Chứng thư thẩm định giá của bên thứ 3 độc lập. Tại ngày 31/12/2024, Công ty không phát sinh khoản đầu tư vào Công ty con.

According to the Resolution No. 07/2024/NQ-HĐQT/THD dated 22nd May, 2024 of the BOD, the Company transferred a portion of its contributed capital at Thaigroup Joint Stock Company, equivalent to 33,60% of its charter capital. The transfer value is based on the Valuation Certificate of an independent third party. As of 31st December, 2024, the Company has no investment in the Subsidiary.

d. Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết

Investment in Joint Ventures and Associates

Tên công ty <i>Company name</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tỷ lệ lợi ích <i>Interest percentage</i>	Tỷ lệ quyền biểu quyết <i>Voting rights percentage</i>	Hoạt động kinh doanh chính <i>Main business activities</i>
Công ty CP - Tập đoàn Thaigroup <i>Thaigroup Joint Stock Company</i>	Ninh Bình <i>Ninh Binh</i>	48,00%	48,00%	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Giao thông, thủy lợi, công nghiệp, nạo vét các tuyến sông và công trình thủy lợi, khoan phụt, gia cố đê điều <i>Construction of other civil engineering projects</i> <i>Details: Transportation, irrigation, industrial projects, dredging of river routes and irrigation works, grouting, and dike reinforcement</i>
Công ty Cổ phần Tôn Dân Hà Nội <i>Ton Dan Ha Noi JSC</i>	Hà Nội <i>Hanoi</i>	19,52%	19,52%	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản <i>Trading of owned or rented property and land use rights</i> <i>Details: Real estate activities</i>
Công ty Cổ phần Du Lịch Kim Liên <i>Kim Lien Tourism JSC</i>	Hà Nội <i>Hanoi</i>	17,20%	17,20%	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn <i>Short-term accommodation services</i> <i>Details: Hotel business</i>

3. Một số chỉ tiêu tài chính

Several financial indicators

Chỉ tiêu <i>Target</i>	Đơn vị tính <i>Unit</i>	Năm 2023 <i>In 2023</i>	Năm 2024 <i>In 2024</i>
Cơ cấu tài sản/Assets structure			
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản <i>Current asset/Asset</i>	%	7,75	38,43
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản <i>Non-current asset/Asset</i>	%	92,25	61,57
Cơ cấu nguồn vốn/Capital structure			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn <i>Debts/Capital</i>	%	2,54	3,28
- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn <i>Equity/Capital</i>	%	97,46	96,72
Khả năng thanh toán/Solvency ratios			
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn) <i>Current ratio (current assets/current Liabilities)</i>	Lần	3,33	12,41
- Khả năng thanh toán nhanh <i>Quick ratio</i>	Lần	0,70	0,49
Tỷ suất sinh lời/Profitability ratios			
- LN sau thuế/Doanh thu thuần (ROS) <i>Profit after tax/Net revenue</i>	%	9,85	8,65
- LN sau thuế/Tổng Tài sản (ROA) <i>Profit after tax/Total Assets</i>	%	2,57	1,91
- LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) <i>Profit after tax/Equity</i>	%	2,95	1,97

- Cơ cấu tài sản của Công ty: tỷ trọng Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản năm 2024 tăng so với năm 2023, cơ cấu tài sản của Công ty thay đổi theo hướng tăng tỷ trọng tài sản ngắn hạn, giảm tỷ trọng tài sản dài hạn.

The Company's asset structure: the ratio of Current assets/Total assets in 2024 increased compared to 2023, the Company's asset structure changed towards increasing the ratio of current assets and decreasing the ratio of non-current assets.

- Cơ cấu nguồn vốn của Công ty:

The Company's capital structure:

- + Hệ số nợ năm 2024 tăng nhẹ so với năm 2023.

The debt ratio in 2024 increased slightly compared to 2023.

- + Hệ số tài trợ (Nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn) giảm nhẹ phản ánh khả năng tự chủ của doanh nghiệp về tài chính vẫn ổn định so với năm 2023.
The equity ratio (Equity/capital) decreased slightly, reflecting that the enterprise's financial autonomy remains stable compared to 2023.
- + Khả năng thanh toán nhanh của Công ty giảm nhẹ từ 0,7 xuống 0,49 nhưng Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn tăng từ 3,33 lên 12,41 phản ánh khả năng tài chính để trả các khoản nợ ngắn hạn của Công ty tốt hơn năm 2023.
The Company's Quick ratio decreased slightly from 0,7 to 0,49 but the Company's Current ratio increased from 3,33 to 12,41, reflecting the Company's better financial ability to pay short-term debts in 2023.
- + Khả năng sinh lời của Công ty thông qua chỉ số ROS năm 2023 giảm từ 9,85% năm 2023 xuống 8,65% năm 2024 cho thấy khả năng sinh lời của doanh thu cần được cải thiện.
The Company's profitability through the ROS ratio in 2023 decreased from 9,85% in 2023 to 8,65% in 2024, showing that profitability from revenue needs to be improved.
- + Hiệu quả sử dụng tài sản thông qua chỉ số ROA năm 2024 giảm nhẹ so với năm 2023 (từ 2,57% xuống 1,91%) cho thấy mức độ hiệu quả khi sử dụng tài sản của Công ty bị giảm sút.
Asset utilization efficiency through ROA ratio in 2024 decreased slightly compared to 2023 (from 2,57% to 1,91%), showing that the Company's asset utilization efficiency decreased.
- + Chỉ số ROE năm 2024 tiếp tục giảm từ 2,95% của năm 2023 xuống 1,97% thể hiện Công ty đang quản lý và sử dụng chưa hiệu quả nguồn vốn tự có.
The ROE ratio in 2024 continued to decrease from 2,95% in 2023 to 1,97%, showing that the Company is not effectively managing and using its capital.

II. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Remuneration of the Board of Directors and the Board of Supervisors

- Theo Kế hoạch ngân sách năm 2024, thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát là: 492.000.000 VNĐ.
According to the 2024 Budget Plan, the remuneration of the BOD and the BOS is: VND 492.000.000.
- Năm 2024, Tổng quỹ lương của Công ty là 9.197.195.061 VNĐ, trong đó Thu nhập và Lương Tổng Giám đốc là 912.308.000 VNĐ, thù lao HĐQT và BKS là 492.000.000 VNĐ.
In 2024, the Company's Total salary fund is VND 9.197.195.061, of which the General Director's Income and Salary is VND 912.308.000, the remuneration of the BOD and the BOS is VND 492.000.000.

PHẦN II
NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ
PART II

COMMENTS AND RECOMMENDATIONS

I. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm 2024

Assessment of the implementation of the 2024 plan

Năm 2024, HĐQT luôn quan tâm chỉ đạo và giám sát Ban TGD về việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, huy động và quản lý nguồn vốn đầu tư.

In 2024, the BOD always paid attention to directing and supervising the BOM in implementing the plan of business production, mobilizing and managing investment capital.

Chủ tịch HĐQT thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng để nắm rõ tình hình kinh doanh và có ý kiến chỉ đạo, định hướng cũng như giải quyết những đề xuất, kiến nghị trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

The Chairman regularly attended the monthly meetings to grasp the business situation and provided direction, guidance, and resolved the proposals and recommendations in the Company's business activities.

II. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Supervising results on activities of Board of Directors and Executive Board

BKS đã tham dự một số cuộc họp với vai trò giám sát viên để nắm tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tham gia đóng góp ý kiến với trách nhiệm và quyền hạn của BKS.

The BOS attended a number of meetings as a supervisor to grasp the situation of business production activities and contributed opinions within the responsibilities and powers of the BOS.

Trong năm 2024, HĐQT đã họp và ban hành 14 Nghị quyết/Quyết định. Ban TGD và các cán bộ quản lý đã triển khai thực thi các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và thực hiện các Nghị quyết của HĐQT.

In 2024, the BOD held meetings and issued 14 Resolutions/Decisions. The BOM and management personnels implemented the Resolutions of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders and implemented the BOD's Resolutions.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

Assessment of the coordination between the Board of Supervisors, Board of Directors, Board of Managements and shareholders

Năm 2024, Ban Kiểm soát đã được HĐQT, Ban Tổng Giám đốc ("**Ban TGD**") tạo điều kiện để BKS thực hiện chức năng nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS.

*In 2024, the BOD and the Board of Managements ("**BOM**") created favorable conditions for the BOS to perform the functions and tasks prescribed in the Company's Charter and the BOS's Operating Regulations.*

Trong năm 2024, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về vi phạm của HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

In 2024, the BOS did not receive any complaints from shareholders regarding violations by the BOD, the BOM and the Company's management personnels in the performance of their duties.

IV. Kiến nghị

Recommendations

Sau quá trình làm việc nghiêm túc, trên cơ sở các tài liệu được cung cấp, BKS kiến nghị Công ty các vấn đề sau:

After a serious working process, based on the provided documents, the BOS recommends the Company the following issues:

1. Tính toán xem xét tính hiệu quả của các khoản đầu tư, trong bối cảnh kinh tế khó khăn, nếu cần thiết có thể thu hẹp các khoản đầu tư để bảo toàn vốn cho Công ty.
Calculate and consider the effectiveness of investments. In a difficult economic context, if necessary, investments can be reduced to preserve the capital for the Company.
2. Tính toán xem xét tính hiệu quả của các phương án kinh doanh truyền thống, tìm kiếm các Phương án kinh doanh mới để tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.
Calculate and consider the effectiveness of traditional business plans, search for new business plans to increase revenue and profit for the Company.
3. Đôn đốc thu hồi các khoản phải thu, ứng trước tiền trong đầu tư tài chính, kinh doanh thương mại, tránh để công nợ kéo dài.
Urge the collection of receivables, advance payments in financial investment, commercial business, to avoid prolonged debt.
4. Các khoản chi cần tuân thủ các quy định về chế độ kế toán.
Expenses must comply with accounting regulations.
5. Xây dựng quy định về thẩm quyền phê duyệt vốn đầu tư, vốn trong hoạt động kinh doanh của HĐQT và Tổng Giám đốc.
Develop the regulations on the authority to approve the capital in investment and in business activities of the BOD and General Director.
6. Rà soát, chỉnh sửa quy trình kiểm tra, luân chuyển chứng từ kế toán.

- Review and amend the process of checking and circulating accounting documents.*
7. Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và cán bộ nghiệp vụ.
Train to improve professional skills for managers and professional staff.
8. Nâng cấp, ứng dụng hệ thống công nghệ thông tin vào điều hành kinh doanh, quảng bá thương hiệu.
Upgrade and apply the information technology systems to business operations and brand promotion.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT và Tổng Giám đốc.

The above is the Report of the BOS on the Company's business performance, the performance of BOD, and the General Director.

Trân trọng cảm ơn!

Sincerely thanks!

Nơi nhận/Recipients:

- Như Kính gửi;
As respectfully submitted;
- CBTT;
Disclosure of Information;
- Lưu: BKS, Ban HCNS, BPC.
Archived: BOS, HRD, LD.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
ON BEHALF OF THE BOARD OF SUPERVISORS
THE HEAD

Nguyễn Thu Vân